

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Tổng kết hoạt động HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2014-2019

Bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025

Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn

Thời gian: 08h00 – 11h40, ngày 04/06/2020

Địa điểm: Lầu 5, Phòng Titan 2, Trung tâm hội nghị Pavillon, 202 Hoàng Văn Thụ, P.9, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Thời gian	Nội dung
	THỦ TỤC
07h30 - 08h00	Đón tiếp đại biểu, cổ đông, kiểm tra tư cách cổ đông, phát tài liệu
08h00 - 08h05	Tuyên bố lý do
08h05 - 08h10	Giới thiệu đại biểu
08h10 – 08h15	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội Đề cử và thông qua Đoàn Chủ tịch Chủ tọa chỉ định Ban Thư ký
08h15 – 08h20	Đề cử và thông qua Ban Kiểm phiếu
08h20 - 08h30	Thông qua Quy chế làm việc Thông qua Chương trình Đại hội
	CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI
08h30 – 08h40	Báo cáo tổng kết kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019
08h40 – 08h50	Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2019 và nhiệm kỳ 2014-2019
08h50 - 09h00	Báo cáo đánh giá hoạt động của BKS năm 2019 và nhiệm kỳ 2014-2019
09h00 – 09h40	Biểu quyết các tờ trình của Hội đồng quản trị cho Đại Hội đồng cổ đông: <ul style="list-style-type: none">- Tờ trình 1: Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của năm 2019- Tờ trình 2: Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019- Tờ trình 3: Tờ trình về việc thông qua kế hoạch SXKD năm 2020- Tờ trình 4: Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020- Tờ trình 5: Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty- Tờ trình 6: Tờ trình về việc thông qua thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2020
09h40 – 10h10	Bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020 – 2025 gồm: <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Quy chế bầu cử- Thông qua danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS

Thời gian	Nội dung
	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn bầu cử - Bỏ phiếu bầu cử
10h10 – 10h40	Giải lao
10h40 – 10h50	Công bố kết quả bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025
10h50 – 11h00	HĐQT họp: + Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 + Bỏ nhiệm Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng nhiệm kỳ 2020-2025 Ban Kiểm soát họp: + Bầu Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025
11h00 – 11h15	Tri ân Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019 Ra mắt Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 Ra mắt Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng nhiệm kỳ 2020-2025 Chủ tịch HĐQT phát biểu Ban Thư ký hoàn chỉnh dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội
	BẾ MẠC
11h15 - 11h30	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội
11h30 - 11h40	Bế mạc Đại hội

Số: 397 /QĐ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
Căn cứ Điều lệ Công ty.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được áp dụng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- BTC ĐHCĐ;
- Lưu



**QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức và điều hành phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội.

Điều 3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn theo danh sách chốt ngày 27/03/2020 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam – CN TP.Hồ Chí Minh cung cấp có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời tham dự đại hội;
- Giấy Chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội). Trường hợp Cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi Cổ đông đó và chữ ký người được ủy quyền. Trường hợp Cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.

- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông chỉ được tham dự và biểu quyết tại Đại hội khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách tham dự của mình là hợp lệ.
- b) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội, Phiếu biểu quyết trong đó:
 - **Phiếu biểu quyết** (Bao gồm các nội dung: Tên cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết).
- c) Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.
- d) Tham gia biểu quyết các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- e) Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- f) Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Chủ tọa đại hội, Đoàn chủ tịch

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên. Đoàn chủ tịch do Chủ tịch Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội thông qua.
2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:
 - a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
 - b) Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các nội dung trong chương trình của Đại hội.
 - c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

Điều 6. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị thành lập, có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp; phát tài liệu và Phiếu biểu quyết; báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.
2. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Phiếu biểu quyết và phát tài liệu.

Điều 7. Ban Thư ký

1. Đoàn Chủ tịch chỉ định Ban Thư ký. Ban Thư ký gồm 01 Trưởng ban và 01 thành viên.
2. Ban Thư ký thực hiện các công việc sau:
 - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

b) Công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Điều 8. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa Đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội;
 - b) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký;
 - c) Hướng dẫn các cổ đông thực hiện việc biểu quyết theo quy định tại Quy chế này;
 - d) Tiến hành phát, thu, kiểm đếm Phiếu bầu cử của các cổ đông theo đúng số cổ phần và quyền biểu quyết của từng cổ đông;
 - e) Tiến hành kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu, bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cho Ban Thư ký ;
 - f) Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 10. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện.
2. Hình thức biểu quyết:
 - a) Cổ đông (hoặc người đại diện theo ủy quyền) biểu quyết từng nội dung trong chương trình đại hội. Khi biểu quyết một nội dung được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết lên cao; việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số Phiếu biểu quyết tán thành, số Phiếu biểu quyết không tán thành và số Phiếu biểu quyết không có ý kiến;
 - b) Đối với từng nội dung cần biểu quyết, Đoàn chủ tịch hoặc người được Đoàn chủ tịch chỉ định sẽ hỏi ý kiến của cổ đông theo trình tự: tán thành; không tán thành; không có ý kiến. Trường hợp cổ đông không giơ Phiếu biểu quyết thì coi như không có ý kiến. Với từng nội dung xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ giơ Phiếu biểu quyết một lần.
3. Tổng số Phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung sẽ được thông báo kết quả tại Đại hội.

Điều 11. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông



Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các nội dung trong chương trình Đại hội được thông qua khi đạt được tỷ lệ tối thiểu về số Phiếu biểu quyết tán thành của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (theo quy định tại Điều lệ công ty đối với các vấn đề được đưa ra biểu quyết).

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Biên bản Đại hội gồm tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào biên bản.
2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.
3. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Công ty.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Quy chế này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được áp dụng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty.

Điều 14. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

Số: ...398...../QĐ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên
Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn nhiệm kỳ 2020-2025**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN
Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
Căn cứ Điều lệ Công ty.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn nhiệm kỳ 2020-2025.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được áp dụng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- BTC ĐHCĐ;
- Lưu



Nguyễn Đình Hùng

**QUY CHẾ
BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN
NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

Điều 1. Mục tiêu

1. Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam;
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
3. Đảm bảo tính tập trung, ổn định của Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và Đối tượng áp dụng

1. Việc bầu cử thành viên Hội Đồng Quản Trị (HDQT) và Kiểm soát viên của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn (SAGS) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được thực hiện theo quy định tại Quy chế này.
2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

Điều 3. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên HDQT: Số lượng thành viên HDQT là năm (05) thành viên và bầu theo quy định tại Quy chế này.
2. Nhiệm kỳ của thành viên HDQT được bầu theo nhiệm kỳ 5 năm 2020-2025; các thành viên HDQT có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.
3. Tiêu chuẩn thành viên HDQT: Thành viên HDQT phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:
 - a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật doanh nghiệp;
 - b. Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;
 - c. Các điều kiện khác do pháp luật quy định.

Điều 4. Số lượng và tiêu chuẩn Kiểm soát viên

1. Số lượng Kiểm soát viên: Số lượng Kiểm soát viên ba (03) và bầu theo quy định tại Quy chế này.

2. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên được bầu theo nhiệm kỳ 5 năm 2020-2025; các Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.

3. Tiêu chuẩn Kiểm soát viên: Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a. Từ 21 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty;

c. Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

d. Các Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó;

e. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty;

f. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 5. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị

1. Trước và trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau (thời gian nắm giữ cổ phần liên tục ít nhất là 6 tháng tính đến thời điểm 27/03/2020) để đề cử các ứng cử viên HĐQT. Số lượng ứng cử viên mà cổ đông, nhóm cổ đông có quyền đề cử phụ thuộc vào tỷ lệ cổ phần sở hữu, cụ thể:

a. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên

b. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên

c. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên

d. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên cần thiết thì HĐQT đương nhiệm đề cử thêm.

Điều 6. Quyền đề cử, ứng cử làm Kiểm soát viên

1. Trước và trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau (thời gian nắm giữ cổ phần liên tục ít nhất là 6 tháng tính đến thời điểm 27/03/2020) để đề cử các ứng cử viên Kiểm soát viên. Số lượng ứng cử viên mà cổ đông, nhóm cổ đông có quyền đề cử phụ thuộc vào tỷ lệ cổ phần sở hữu, cụ thể:

a. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên

b. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên

c. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên

d. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số lượng cần thiết thì Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử thêm.

Điều 7. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên bao gồm:

a. Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử ứng cử viên thành viên HĐQT hoặc Kiểm soát viên (theo mẫu tại tài liệu họp ĐHĐCĐ);

b. Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu tại tài liệu họp ĐHĐCĐ);

c. Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu của ứng cử viên;

d. Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn) của ứng cử viên;

e. Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng cử viên;

2. Hồ sơ đề cử, ứng cử được gửi tới Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn theo địa chỉ sau:

- Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn

- Địa chỉ: Lầu 2 Tòa nhà Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM.

- Điện thoại: (84-28) 35474999

(Nếu hồ sơ là bản fax thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp).

3. Người được đề cử, tự ứng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản về tính chính xác, trung thực nội dung Hồ sơ ứng cử, đề cử của mình và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu.

Điều 8. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên.

Điều 9. Hình thức và phương thức bầu cử

1. Việc bầu cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị (hoặc Kiểm soát viên) do Đại hội đồng Cổ đông thông qua. *Ví dụ:* Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần, tổng số thành viên HĐQT bầu nhiệm kỳ 2020-2025 là năm (05) thành viên và Kiểm soát viên là ba (03) thành viên; Cổ đông A sẽ có tổng số 5.000 phiếu biểu quyết cho năm (05) ứng cử viên HĐQT và 3.000 phiếu biểu quyết cho ba (03) ứng cử viên Kiểm soát viên.

3. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho các ứng cử viên.

4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó (Bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

(Xem chi tiết ví dụ về phương thức bầu dồn phiếu tại Phụ lục 1).

Điều 10. Tổ chức và giám sát bầu cử

1. Ban kiểm phiếu:

a. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;

b. Ban kiểm phiếu có ba (03) thành viên, gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên; Ban kiểm phiếu lập một bộ phận giúp việc để thực hiện nhiệm vụ.

2. Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên thành viên HĐQT và Kiểm soát viên;
- b. Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;
- c. Phân phát và thu phiếu bầu cử;
- d. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- e. Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;
- f. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Ban Thư ký;
- g. Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;
- h. Và các nhiệm vụ liên quan khác.

Ban kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 11. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

1. Phiếu bầu:

- a. Phiếu bầu do Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn phát hành, được in thống nhất, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn; tổng số cổ phần sở hữu/đại diện, tổng số phiếu biểu quyết (tương ứng tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, Kiểm soát viên);
- b. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời một (01) phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và một (01) phiếu bầu Kiểm soát viên;
- c. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

2. Cách ghi phiếu bầu:

- a. Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.
- b. Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông điền số không (0) vào cột Số phiếu bầu.
- c. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên, bầu cho tất cả ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.

d. Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân số thành viên được bầu).

3. Phiếu bầu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

a. Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.

4. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Phiếu không do Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn; hoặc

b. Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới); hoặc

c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; hoặc

d. Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó; hoặc

e. Phiếu không ký tên và không ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông; hoặc

f. Phiếu ghi số lượng phiếu bầu là số lẻ, số thập phân; hoặc

g. Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

Điều 12. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi tất cả các cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông có mặt bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

2. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

3. Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát;

4. Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại khu vực kiểm phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Ban kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

Điều 13. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

1. Đối với thành viên HĐQT: Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số

phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.

2. Đối với Kiểm soát viên: Người trúng cử Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.

3. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên HĐQT hoặc Kiểm soát viên cuối cùng thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau hoặc tất cả các ứng viên đó không phải là cổ đông của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn.

4. Nếu bầu cử không đủ số thành viên HĐQT và/hoặc Kiểm soát viên thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại.

5. Nếu sau khi bầu lần 2 vẫn chưa đủ thì Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần 3 hoặc đề khuyết thành viên HĐQT hoặc Kiểm soát viên và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo theo quyết định của Chủ tọa Đại hội.

Điều 14. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;
 - b. Thành phần Ban kiểm phiếu;
 - c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;
 - d. Tổng số cổ đông và đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;
 - e. Kết quả bầu cử;
 - f. Chữ ký của Thành viên Ban kiểm phiếu.
3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội và kết quả bầu cử được ghi nhận vào Biên bản, Nghị quyết của Đại hội.

Điều 15. Quyền chất vấn

Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Chủ tọa Đại hội, Ban kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 16. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua tại cuộc họp và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên cho nhiệm kỳ 2020 – 2025.

PHỤ LỤC 1
HƯỚNG DẪN BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ
KIỂM SOÁT VIÊN NHIỆM KỲ 2020 - 2025 THEO PHƯƠNG THỨC
BẦU DÒN PHIẾU

*(Ban hành kèm theo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và
Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020 – 2025 của
Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn - SAGS)*

1. Loại phiếu bầu:

- Phiếu màu **xanh**: bầu thành viên HĐQT
- Phiếu màu **vàng**: bầu Kiểm soát viên

2. Bỏ phiếu: Bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên vào thùng phiếu.

3. Ghi phiếu bầu:

– Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc Kiểm soát viên.

– Cổ đông có thể chia tổng số phiếu biểu quyết cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

Ví dụ:

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 5 thành viên HĐQT trong tổng số 8 ứng cử viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là: $(1.000 \times 5) = 5.000$ phiếu biểu quyết.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều phiếu biểu quyết của mình cho 8 ứng viên (Tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 625 phiếu bầu)

STT	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên 1	625
2	Ứng cử viên 2	625
3	Ứng cử viên 3	625
4	Ứng cử viên 4	625
5	Ứng cử viên 5	625
6	Ứng cử viên 6	625
7	Ứng cử viên 7	625

8	Ứng cử viên 8	625
	Tổng cộng	5.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết phiếu biểu quyết của mình cho 1 ứng viên (Trường hợp bên dưới là dồn hết cho một Ứng cử viên)

STT	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên 1	5.000
2	Ứng cử viên 2	0
3	Ứng cử viên 3	0
4	Ứng cử viên 4	0
5	Ứng cử viên 5	0
6	Ứng cử viên 6	0
7	Ứng cử viên 7	0
8	Ứng cử viên 8	0
	Tổng cộng	5.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A phân bổ phiếu biểu quyết của mình cho 8 ứng viên (Nhưng không đều nhau)

STT	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên 1	1.000
2	Ứng cử viên 2	500
3	Ứng cử viên 3	400
4	Ứng cử viên 4	300
5	Ứng cử viên 5	200
6	Ứng cử viên 6	600
7	Ứng cử viên 7	1.000
8	Ứng cử viên 8	1.000
	Tổng cộng	5.000

Việc bầu cử Kiểm soát viên cũng được thực hiện tương tự như bầu cử thành viên HĐQT.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2020

**BÁO CÁO
TỔNG KẾT KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty cổ phần PVMĐ Sài Gòn

- Căn cứ Điều lệ Công ty;
- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được Đại hội cổ đông thông qua;
- Căn cứ vào tình hình thực hiện kế hoạch 2019.

Công ty Cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn đã tiến hành đánh giá tổng kết kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 cụ thể như sau:

I. Môi trường kinh doanh:

Tình hình kinh tế chính trị, an ninh thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp; kinh tế thế giới có sự phục hồi nhưng còn chậm so với dự báo; chiến tranh thương mại, bảo hộ mậu dịch của một số nước có nền kinh tế mạnh còn tiếp diễn. Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị cùng Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn đã lãnh đạo toàn thể cán bộ, công nhân viên khắc phục khó khăn, đoàn kết phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

a. Thuận lợi:

Năm 2019, kinh tế Việt Nam tăng trưởng 7,02%, cao nhất trong nhiều năm qua, các chỉ tiêu vĩ mô ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho thị trường vận tải hàng không tăng trưởng khá mạnh.

- Các hãng hàng không Việt Nam đã vận chuyển gần 55 triệu hành khách (tăng 11,4%) và 435 nghìn tấn hàng hóa (tăng 7,6%) so với năm 2018. Trong đó thị phần của hãng Vietjet là 42,2%, Bamboo Airways là 12,3%.
- Tính cả các hãng hàng không nước ngoài, thị trường vận chuyển hàng không tại Việt Nam năm 2019 đạt 78,3 triệu khách, tăng 11,8% so với năm 2018.



Từ đầu năm 2019, hãng hàng không Bamboo Airways chính thức khai thác và nhanh chóng tăng mạnh số lượng máy bay (từ 4 lên 22 máy bay) và sản lượng khai thác tăng gấp 4 lần so với ban đầu.

b. Khó khăn:

- Tình hình chính trị, kinh tế và thương mại trên thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp.
- Cạnh tranh mạnh mẽ từ VIAGS (Công ty con 100% vốn của Vietnam Airlines) tại 3 sân bay Công ty đang cung cấp dịch vụ là Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng và Cam Ranh.
- Công suất hoạt động của nhà ga quốc tế; quốc nội tại Cảng Hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất đã đạt ngưỡng tối đa, đặc biệt là đường hạ cất cánh. Do đó việc các hãng mở thêm đường bay hoặc tăng tần suất đến Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất rất thấp.
- Nhà ga quốc tế Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng và Cam Ranh đã quá tải vào một số thời điểm trong ngày.
- Do giới hạn về slot, khi sản lượng khai thác của các hãng hàng không quốc nội tăng, sẽ làm giảm tần suất khai thác của các hãng hàng không quốc tế, làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

II. Khách hàng:

- Tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Công ty cung cấp dịch vụ mặt đất cho khoảng 50% tổng số chuyến bay khai thác.
- Tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng, Công ty cung cấp dịch vụ mặt đất trọn gói cho hơn 15 hãng hàng không trong nước và quốc tế.
- Tại Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh, Công ty phục vụ cho hơn 17 hãng hàng không trong nước và quốc tế.

III. Hoạt động quản trị doanh nghiệp:

Năm 2019, Công ty tiếp tục rà soát kiện toàn, nâng cấp đưa vào áp dụng nhiều giải pháp quản trị doanh nghiệp tiên tiến góp phần nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

Vận hành duy trì các hệ thống quản lý chất lượng ISAGO, hệ thống đánh giá an toàn chuyên ngành phục vụ mặt đất tại các Cảng HKQT Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng và Công ty con hoạt động tại Cảng HKQT Cam Ranh.

Công ty tiếp tục áp dụng phiên bản cập nhật của hệ thống quản trị chất lượng ISO 9001:2015 tại 03 Cảng HKQT Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng và Cam Ranh.

Trong năm 2019, Công ty nhận được 203 thư khen từ các hãng hàng không và hành khách.

Công ty có nhiều chiến lược quan tâm đến quảng bá hình ảnh, chăm sóc khách hàng, bằng các đợt phát động chiến dịch Hello Hè, Hi Winter góp phần nâng cao ý thức của người lao động trong công tác phục vụ, thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao của khách hàng, nâng cao tỷ lệ an toàn, đúng giờ được các hãng hàng không và hành khách đánh giá cao.

IV. Hoạt động cộng đồng:

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty tích cực tham gia, vận động người lao động tích cực tham gia các hoạt động từ thiện xã hội, như:

- Tặng quà đối tượng chính sách xã hội nhân dịp tết nguyên đán.
- Tặng quà cho gia đình thương binh tại Phường 2 – Quận Tân Bình nhân dịp kỷ niệm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/04/2019).
- Tặng quà cho 1 số địa phương tại các Tỉnh thành nơi xảy ra chiến tranh khốc liệt và một số địa phương có hoàn cảnh khó khăn (Quảng Trị; Quảng Bình; Huế và Nghệ An).
- Hỗ trợ tặng quà cho Hội Nạn nhân chất độc da cam và bảo trợ xã hội thị xã Phú Mỹ - Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhân ngày Quốc tế Người khuyết tật 03/12/2019.

V. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2019:

1. Sản lượng (Đvt: chuyến)

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2019	TH 2019 so với KH 2019	
			Tăng / giảm	% tăng / giảm
Sản lượng quốc nội	52.700	45.858	6.842	15%
Sản lượng quốc tế	44.745	41.460	3.286	8%
Tổng sản lượng	97.445	87.318	10.127	12%

- Sản lượng quốc nội 52.700 chuyến, vượt 15% kế hoạch năm 2019 (vượt 28,25% so với năm 2018 (41.090 chuyến).
- Sản lượng quốc tế 44.745 chuyến, vượt 8% kế hoạch năm 2019, vượt 19,77% so với năm 2018 (37.360 chuyến).
- Tổng sản lượng: 97.445 chuyến, vượt 12% với kế hoạch năm 2019 (vượt 24,2 % so với năm 2018 (78.450 chuyến).

2. Doanh thu (Đvt: tỷ đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2019	TH 2019 so với KH 2019	
			Tăng / giảm	% tăng / giảm
Tổng doanh thu	1.600	1.430	170	11,9%

Các yếu tố chính ảnh hưởng đến tình hình thực hiện doanh thu năm 2019:

Tích cực:

- Hãng hàng không Vietjet tiếp tục dịch chuyển dần cơ cấu máy bay khai thác từ loại máy bay nhỏ A320 sang máy bay lớn hơn A321 góp phần tăng doanh thu (giá dịch vụ cung cấp cho máy bay A321 cao hơn A320).
- Từ đầu năm 2019, hãng hàng không Bamboo Airways chính thức khai thác và nhanh chóng tăng mạnh số lượng máy bay (từ 4 lên 22 máy bay) và sản lượng khai thác lên gần 4 lần so với thời gian đầu.
- Công ty đã ký hợp đồng phục vụ cho một số hãng hàng không quốc tế mới: IndiGo tại SGN, Qatar Airways, Thai Vietjet Air, Malindo Air tại DAD và Air Busan, Asiana Airlines, Thai AirAsia tại CXR.
- Một số khách hàng của Công ty tăng tần suất khai thác trong năm 2019.

Tiêu cực:


- Một số hãng tạm ngưng khai thác trong năm làm ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch SXKD như: Philippines Air Asia; Air Incheon, Okay Airways.
- Tổng doanh thu hợp nhất năm 2019 đạt 1.600 tỷ đồng vượt 170 tỷ đồng tương đương vượt 11,88% kế hoạch (1.430 tỷ đồng), vượt 24% so với năm 2018 (1.288 tỷ đồng).

3. Kết quả kinh doanh (Đvt: tỷ đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2019	TH 2019 so với KH 2019	
			Tăng/ giảm	% tăng/ giảm
Tổng doanh thu hợp nhất	1.600	1.430	170	11,88%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	346	285	61	21,4%

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2019 của Công ty đạt **346 tỷ đồng vượt 21,4 %** kế hoạch năm 2019 (285 tỷ đồng); vượt 31,55% so với lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2018 (263 tỷ đồng).

Trân trọng kính trình.


TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đình Hùng



Số: 399 /BC-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2020

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019 VÀ TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2014-2019**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn năm 2019 gồm:

- | | |
|--------------------------|---------------------------|
| - Ông Nguyễn Đình Hùng | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Lưu Quang Lãm | - Phó Chủ tịch HĐQT |
| - Bà Lê Thị Diệu Thúy | - Thành viên HĐQT |
| - Bà Nguyễn Thị Đỗ Quyên | - Thành viên HĐQT |
| - Bà Nguyễn Ngọc Anh | - Thành viên HĐQT độc lập |

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn và các quy định Pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả công tác quản trị của Hội đồng quản trị năm 2019 và tổng kết nhiệm kỳ 2014-2019 như sau:

PHẦN 1

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

I. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2019:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% thực hiện so với kế hoạch
Tổng doanh thu hợp nhất	1.430.000.000.000	1.600.169.707.699	111,9%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	285.000.000.000	346.072.686.329	121,43%

2. Phân phối lợi nhuận năm 2018:

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành công tác chi trả cổ tức, trích lập các quỹ, chi thường đạt, vượt kế hoạch lợi nhuận cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành theo nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.



3. Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:

Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ về việc giao Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị đã quyết định chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

4. Tăng vốn điều lệ Công ty theo phương thức phát hành cổ phần để trả cổ tức năm 2018:

Triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2019, Công ty đã thực hiện các bước theo quy định của Pháp luật để thực hiện phát hành cổ phần để trả cổ tức năm 2018, một số điểm chính như sau:

- Tổng số cổ phiếu của Công ty trước khi phát hành: 23.995.952 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức: 9.585.739 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu sau khi phát hành: 33.581.691 cổ phiếu
- Vốn điều lệ của Công ty trước khi phát hành: 239.959.520.000 đồng
- Vốn điều lệ của Công ty sau khi phát hành: 335.816.910.000 đồng

II. Các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019:

1. Các cuộc họp, nghị quyết của HĐQT trong năm 2019:

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức 4 phiên họp nhằm đưa ra chủ trương, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị công ty với thành phần tham dự cụ thể như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Đình Hùng	Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
2	Ông Lưu Quang Lãm	Phó Chủ tịch HĐQT	3/4	75%	Bận công tác
3	Bà Lê Thị Diệu Thúy	Thành viên HĐQT	4/4	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Đỗ Quyên	Thành viên HĐQT	4/4	100%	

5	Bà Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên HĐQT	4/4	100%	
---	--------------------	--------------------	-----	------	--

Nội dung các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	320/QĐ-HĐQT	05/03/2019	Phê duyệt Quỹ lương thực hiện năm 2018
2	321a/NQ-HĐQT	15/03/2019	Thông qua các nội dung xin ý kiến của người đại diện phần vốn Công ty CP Phục vụ mặt đất Sài Gòn tại Công ty CP Phục vụ mặt đất Sài Gòn – Cam Ranh
3	325/QĐ-HĐQT	04/04/2019	Ban hành quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
4	335/NQ-HĐQT	22/04/2019	Triển khai phương án phát hành cổ phần để trả cổ tức năm 2018
5	340/QĐ-HĐQT	09/05/2019	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt và cổ phần
6	350/NQ-HĐQT	05/06/2019	Tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty
7	351/NQ-HĐQT	06/06/2019	Thu hồi cổ phần của CBNV nghỉ việc trước thời hạn cam kết làm việc tại CTCP làm cổ phiếu quỹ
8	364/QĐ-HĐQT	15/08/2019	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài
9	365/QĐ-HĐQT	11/09/2019	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài
10	366/NQ-HĐQT	10/10/2019	Thu hồi cổ phần của CBNV nghỉ việc trước thời hạn cam kết làm việc tại CTCP làm cổ phiếu quỹ
11	376/QĐ-HĐQT	17/12/2019	Khen thưởng chiến sỹ thi đua 2019
12	378/NQ-HĐQT	30/12/2019	Thông qua việc HĐQT, BKS đương nhiệm tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cho đến Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 sẽ bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới.
13	379/NQ-HĐQT	30/12/2019	Thông qua việc Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng đương nhiệm thực hiện nhiệm vụ cho đến HĐQT nhiệm kỳ mới họp và bổ nhiệm Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			nhiệm kỳ mới.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành

- Thông qua các cuộc họp của Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường, Hội đồng quản trị đã thẳng thắn trao đổi và chất vấn các hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện chiến lược hoạt động và các mục tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã đề ra. Tổng Giám đốc đã thường xuyên chủ động báo cáo chi tiết, cập nhật đầy đủ về tiến độ thực hiện cũng như những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh. Hội đồng quản trị cùng với Tổng Giám đốc đã thảo luận, bàn bạc trực tiếp hoặc bằng văn bản để đưa ra các giải pháp kịp thời và hiệu quả nhằm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu mà ĐHĐCĐ đã thông qua.

- Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát để kiểm tra, nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và đóng góp ý kiến với Ban điều hành để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra. Các thành viên Ban kiểm soát đều được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, thông qua đó Hội đồng quản trị và Ban điều hành có cơ hội trao đổi, bàn bạc thấu đáo và cởi mở về những ý kiến đóng góp và đề xuất mang tính xây dựng của Ban kiểm soát, với tư cách là giám sát viên và đại diện của cổ đông. Các ý kiến đóng góp của Ban kiểm soát đều được tôn trọng, ghi nhận và là cơ sở quan trọng trong việc thông qua các Quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.

- Theo đánh giá của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao trong năm 2019, đồng thời tuân thủ nghiêm các quy trình và quy định trong hoạt động điều hành doanh nghiệp theo Điều lệ và các quy định pháp lý hiện hành.

3. Chỉ đạo việc thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định

4. Chỉ đạo thực hiện tăng vốn điều lệ Công ty theo đúng quy định

5. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ

III. Đánh giá chung:

- Năm 2019, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức của nền kinh tế, Hội đồng quản trị đã bám sát mục tiêu và chỉ đạo Ban điều hành hoàn thành xuất sắc các mục tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã thông qua.
- Hội đồng quản trị đã tổ chức hoạt động phù hợp quy định tại Điều lệ, đảm bảo về số lượng cuộc họp, số lượng thành viên tham dự.
- Công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành được triển khai một cách hiệu quả.

PHẦN 2

BÁO CÁO THÙ LAO, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG, LỢI ÍCH KHÁC CỦA HĐQT, BKS, BAN ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM 2019

Trong năm 2019, Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn đã tiến hành chi trả thù lao, tiền lương, tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng đúng theo nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 được trình bày trên Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, và trên Báo cáo thường niên năm 2019 của Công ty.

PHẦN 3

BÁO CÁO TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2014-2019

I. Tổng quan:

Công ty Phục Vụ Mặt Đất Sài Gòn được thành lập theo Quyết định số 3005/QĐ-CHK ngày 30/12/2004 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam, tiền thân là Trung tâm dịch vụ Hàng không, một đơn vị thành viên thuộc Cụm Cảng Hàng không miền Nam.

Năm 2008, thực hiện cơ chế đổi mới quản lý lần thứ nhất, Cụm Cảng Hàng không miền Nam chuyển đổi từ đơn vị quản lý nhà nước sang mô hình Tổng công ty nhà nước. Công ty Phục vụ Mặt đất Sài Gòn được thành lập lại theo Quyết định số 002/QĐ-TCTCHKMN ngày 16/5/2008 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cảng Hàng không Miền Nam, là đơn vị hạch toán phụ thuộc trực thuộc Tổng Công ty.

Từ năm 2008-2013, Công ty là chi nhánh hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam (tiền thân là Tổng Công ty Cảng hàng không Miền Nam).

Năm 2013, theo Quyết định số 530/QĐ-HĐTV ngày 30/10/2013 của Hội đồng thành viên, Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam đã chuyển Công ty Phục vụ Mặt đất Sài Gòn thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

Ngày 06/01/2014, Công ty TNHH MTV Phục vụ Mặt đất Sài Gòn chính thức hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0312610240 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 31/12/2014, Công ty hoàn tất quá trình cổ phần hóa và chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 01/01/2015 với tên gọi: Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0312610240 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Vốn điều lệ tại thời điểm chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần là 140.508.000.000 đồng.

Sau 5 năm đầu hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, để đáp ứng nhu cầu tăng trưởng và phát triển, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua 3 lần tăng vốn điều lệ từ 140 tỷ đồng lên gần 336 tỷ đồng (gấp 2,4 lần so với ban đầu), vốn hóa thị trường tính đến thời điểm hiện nay đạt 2.350 tỷ đồng (gấp 16,7 lần so với ban đầu).

Từ Cảng Hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất, Công ty đã mở rộng thêm 02 địa điểm hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Thành lập Chi Nhánh SAGS-DAD và đi vào hoạt động từ tháng 05/2015 tại Cảng hàng không Quốc tế Đà Nẵng.
- Thành lập Công ty cổ phần SAGS-CXR (SAGS nắm giữ 51% vốn điều lệ) và đi vào hoạt động từ tháng 07/2016 tại Cảng hàng không Quốc tế Cam Ranh.

Hiện nay, Công ty đang cung cấp dịch vụ cho hơn 60 hãng hàng không trong nước và quốc tế với thị phần trung bình hơn 50%.

Với sự gia tăng mạnh mẽ về vốn và mở rộng địa điểm sản xuất kinh doanh, tính đến 31/12/2019 Công ty đã tạo công ăn việc làm ổn định cho 2.426 lao động, tăng thêm 1.642 lao động so với thời điểm 31/12/2014 (784 lao động).

II. Kết quả sản xuất kinh doanh (2015-2019):

1. Các chỉ tiêu chính:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2019 so với năm 2015
Sản lượng (chuyến bay)	37.952	60.558	66.795	78.449	97.445	256,7%
Doanh thu (tỷ đồng)	604,5	883	1.110	1.288	1.600	265%
LNST (tỷ đồng)	86,6	174,2	208,3	263	346	400%
Tổng tài sản	327	540,2	698	963,7	1.253	383%

Với nỗ lực của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành, kết quả sản xuất kinh doanh đạt mức tăng trưởng ấn tượng qua các năm. So với năm 2015, doanh thu năm 2019 đã tăng gấp 2,6 lần, lợi nhuận sau thuế tăng gấp 4 lần và tổng tài sản tại ngày 31/12/2019 đã tăng gấp 3,8 lần.

2. Chi trả cổ tức:

Cổ tức	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
Tiền mặt	10%	30%	50%	30%	Dự kiến 40%
Cổ phiếu	40%	20%	0	40%	0
Tổng cộng	50%	50%	50%	70%	Dự kiến 40%

Tương ứng với kết quả sản xuất kinh doanh ấn tượng, tỷ lệ chi trả cổ tức qua các năm được duy trì một tỷ lệ hấp dẫn (từ 40% - 70%), thuộc nhóm các công ty có mức trả cổ tức cao trên thị trường chứng khoán.

III. Đăng ký giao dịch, niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán:

Công ty thực hiện đăng ký Công ty đại chúng và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận ngày 03/04/2015. Ngày 21/07/2015, cổ phiếu Công ty đã được lưu ký tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam với mã chứng khoán: SGN.

Ngày 13/11/2015, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã có văn bản chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty tại Sàn UPCOM, ngày giao dịch chính thức đầu tiên: 10/12/2015 với giá tham chiếu: 50.000 đồng/cổ phiếu.

Ngày 04/07/2018, Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh đã có văn bản chấp thuận hồ sơ chuyển sàn giao dịch cổ phiếu từ UPCOM lên HOSE, ngày giao dịch chính thức đầu tiên: 01/08/2018.

IV. Hoạt động quản lý doanh nghiệp:

- 1. Hệ thống quản lý chất lượng dịch vụ:** Với chính sách: “An toàn, chính xác, luôn hướng đến môi trường xanh và sự hài lòng khách hàng”, Công ty luôn chú trọng việc đáp ứng các yêu cầu chất lượng dịch vụ cung cấp cho các hãng HK.

Công ty hiện áp dụng hệ thống quản lý tích hợp (IMS – Integrated Management System) dựa trên nền tảng “An toàn” theo tiêu chuẩn chuyên ngành phục vụ mặt đất (ISAGO) và “Chất lượng” theo tiêu chuẩn ISO 9001:

- + Tiêu chuẩn ISAGO: Công ty được Hiệp hội không tải quốc tế (IATA) chứng nhận từ năm 2011. Năm 2019 SAGS được chứng nhận theo ISAGO phiên bản lần 8 mới nhất.
 - + Tiêu chuẩn ISO 9001: Công ty được chứng nhận từ năm 2007. Tháng 11/2018 SAGS được chứng nhận tiêu chuẩn ISO 9001:2015 mới nhất.
- 2. Hoạt động đào tạo:** Hoạt động đào tạo của công ty được Cục hàng không, các đoàn đánh giá của các hãng hàng không trong nước và quốc tế đánh giá cao. Trung tâm đào tạo của Công ty là 1 trong 19 đơn vị đầu tiên được Cục Hàng Không Việt Nam cấp giấy phép cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không. Bên cạnh hoạt động đào tạo nội bộ, đảm bảo nguồn nhân lực đủ kiến thức, kỹ năng thực hiện công việc chuyên môn theo yêu cầu của các hãng hàng không, Công ty còn cung cấp dịch vụ huấn luyện, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho 21 Cảng hàng không trực thuộc Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam - CTCP và các đơn vị khác đang hoạt động tại 3 Cảng hàng không Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng, Cam Ranh góp phần tăng thêm doanh thu cho Công ty.
 - 3. Trình độ công nghệ, trang thiết bị:** Công ty luôn đi đầu trong việc ứng dụng các công nghệ, trang thiết bị hiện đại trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh để tiết kiệm thời gian, chi phí và tối đa hóa hiệu quả hoạt động, gia tăng chất lượng dịch vụ cho khách hàng trong lĩnh vực hàng không.
 - 4. Hoạt động Marketing:** Công ty luôn chú trọng thực hiện các hoạt động quảng bá hình ảnh kết hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí, các tổ chức xã hội phạm vi trong nước và quốc tế. Hàng năm Công ty đều tham dự các hội thảo chuyên ngành Phục vụ mặt đất do Hiệp hội không tải quốc tế IATA tổ chức và các hội thảo quốc tế khác cùng với Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.

Từ năm 2017, Công ty đã tiến hành thay đổi nhận diện thương hiệu (logo Công ty) nhằm mục đích quảng bá, nâng cao hình ảnh Công ty chuyên nghiệp hơn, không ngừng mang đến sự tin tưởng và chất lượng dịch vụ của một thương hiệu mang tầm quốc tế.

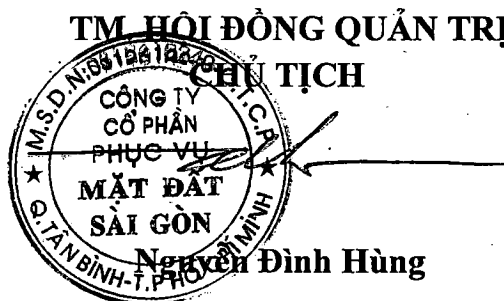
Tháng 12/2019, Cục Sở hữu Trí tuệ Việt Nam đã cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu của Công ty theo mẫu logo mới.

5. **Hoạt động cộng đồng:** Trong 5 năm qua Công đoàn Công ty đã tổ chức nhiều hoạt động từ thiện xã hội (Đền ơn đáp nghĩa, Uống nước nhớ nguồn, Xây dựng mái ấm Công đoàn, Quỹ Phụ nữ Công đoàn; tổ chức thăm hỏi, tặng quà đối tượng chính sách xã hội nhân dịp Tết nguyên đán, ngày Thương binh liệt sỹ 27/7; Tết Trung thu; giúp đỡ trẻ em bị chất độc màu da cam, trẻ em mồ côi có hoàn cảnh khó khăn, ...).

Trân trọng báo cáo.

Nơi nhận:

- Như trên
- BKS
- Lưu VT





05 /BC-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2020

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020**

Kính thưa Đại Hội Đồng Cổ Đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn;

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn (SAGS) trân trọng báo cáo Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 như sau:

PHẦN I: KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CÔNG TY NĂM 2019

I. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát:

1. Hoạt động :

Thành phần Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn (BKS) năm 2019:

- + Bà Trần Quang Tâm Thảo Trưởng Ban (chuyên trách)
- + Bà Trần Dương Ngọc Thảo Thành viên BKS
- + Ông Nguyễn Trung Kiên Thành viên BKS (Từ nhiệm tháng 8/2019)

Trong năm 2019, BKS tổ chức ba (03) cuộc họp chính thức, thành phần cụ thể như sau:

Stt	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Trần Quang Tâm Thảo	Trưởng ban	3/3	100%	
2	Trần Dương Ngọc Thảo	Thành viên	3/3	100%	
3	Nguyễn Trung Kiên	Thành viên	1/3	33%	Từ nhiệm 8/2020

Các cuộc họp của BKS đã thông qua các nội dung chính như sau:

- + Kế hoạch làm việc của BKS 2019, phân công nhiệm vụ từng thành viên.
- + Thực hiện giám sát hoạt động theo kế hoạch. Thống nhất kết luận công tác kiểm tra giám sát của BKS.
- + Thống nhất nội dung, kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019. Tổng kết hoạt động của BKS và phương hướng hoạt động của BKS năm 2020.

Ngoài ba (03) phiên họp chính, BKS thường xuyên trao đổi thông tin, tài liệu giữa các thành viên qua email, điện thoại để đề ra các biện pháp cụ thể, thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của BKS.



Tham dự và tham gia thảo luận các cuộc họp của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và hội nghị giao ban của Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty như sau:

- Giám sát việc chấp hành chế độ chính sách pháp luật của Nhà nước, việc tuân thủ Điều lệ, Quy chế, Quy định của Công ty trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD).
- Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, của Hội đồng Quản trị và quyết định của Ban Tổng Giám đốc.
- Giám sát việc công bố thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty.
- Kiểm tra và giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, tình hình hoạt động tài chính của Công ty thông qua việc kiểm tra trực tiếp các hoạt động, hồ sơ, chứng từ tại công ty và chi nhánh; rà soát gián tiếp thông qua các báo cáo hoạt động của Ban Điều hành Công ty.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư, mua sắm tài sản, trang thiết bị.
- Giám sát các biện pháp tiết kiệm chi phí hoạt động.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp, trung thực trên các khía cạnh trọng yếu Báo cáo tài chính quý, bán niên, BCTC năm năm 2019 (đã được kiểm toán) và BCTC quý 1/2020 của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện các kết luận của các đoàn thanh tra kiểm tra và phúc tra các kiến nghị của Ban Kiểm soát.
- Rà soát và đóng góp ý kiến trong việc ban hành các quy chế, quy định của Công ty.
- Đề xuất với HĐQT chọn công ty kiểm toán cho BCTC năm 2020.

2 Đánh giá hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ công ty và nội dung kiểm soát trong kế hoạch hoạt động năm 2019.
- Các thành viên BKS đều làm việc tích cực với tinh thần trách nhiệm cao, nắm bắt sâu sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của công ty, từ đó kịp thời có những đóng góp ý kiến, kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trên nguyên tắc đảm bảo tuân thủ pháp luật, đảm bảo quyền lợi của Công ty và Cổ đông, đồng thời BKS đã hoàn thành tốt kế hoạch, hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm tra giám sát đã được ĐHĐCĐ thông qua.

II. Kết quả kiểm tra giám sát

1. Hoạt động Hội đồng Quản trị

Qua công tác giám sát Ban Kiểm soát đánh giá Hội đồng Quản trị thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn trong việc chỉ đạo, quản lý hoạt động của Công ty tuân thủ đúng theo Điều lệ của Công ty và Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông năm 2019.

- Triển khai thực hiện kế hoạch SXKD theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2019 thông qua. HĐQT đã chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh: doanh thu,

- Phân phối lợi nhuận năm 2018: HĐQT đã chỉ đạo Công ty hoàn thành công tác chi trả cổ tức, chi thưởng và trích lập các quỹ theo đúng tiến độ và nội dung đã được Đại hội đồng Cổ đông 2019 thông qua.
- HĐQT đã tổ chức họp đầy đủ theo Điều lệ quy định. Cụ thể, trong năm 2019 HĐQT tổ chức 4 cuộc họp và tổ chức lấy ý kiến của các thành viên bằng văn bản để ra quyết định kịp thời.
- Các hoạt động quản trị, điều hành hoạt động sản xuất của Ban Tổng Giám đốc đều được HĐQT giám sát chặt chẽ, chỉ đạo kịp thời.
- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh của các đơn vị, chi nhánh phù hợp nhu cầu tăng trưởng và tình hình hoạt động của công ty.
- Thông qua chủ trương, nội dung đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định phân cấp trong Quy chế quản lý tài chính và Điều lệ của Công ty.
- Chỉ đạo việc thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định.
- Trong năm 2019, HĐQT đã ban hành 13 nghị quyết, quyết định. Các nghị quyết /quyết định đã được Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện. Một số nội dung của nghị quyết đang và tiếp tục thực hiện trong năm 2020.

Hoạt động của HĐQT trong năm tuân thủ đúng và quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, định hướng hoạt động SXKD công ty ổn định và phát triển, góp phần quan trọng trong việc hoàn thành kế hoạch năm 2019.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

- Ban Tổng Giám đốc điều hành Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công, phân cấp, tuân thủ theo Điều lệ, các quy chế quản trị nội bộ của Công ty và các quy định pháp lý hiện hành.
- Triển khai chỉ đạo các đơn vị, phòng ban chức năng phối hợp thực hiện kế hoạch SXKD do HĐQT giao, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Trong quá trình thực hiện, Ban Tổng Giám đốc chủ động báo cáo tiến độ, thuận lợi, khó khăn, từ đó đề xuất, kiến nghị Hội đồng quản trị thông qua chủ trương, các nội dung công việc thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Hội đồng quản trị, để HĐQT đưa ra các quyết định kịp thời và hiệu quả nhằm hoàn thành mục tiêu.
- Ban Tổng Giám đốc SAGS đã sâu sát, cẩn trọng trong quản lý và năng động trong điều hành, lãnh đạo cán bộ nhân viên đoàn kết phấn đấu xuất sắc hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

3. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc với Ban Kiểm soát

- Ban Kiểm soát thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc để nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Công ty.
- Ban Kiểm soát đều được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, các cuộc họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc, thông qua đó Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát đã trao đổi, bàn bạc thấu đáo về những ý kiến đóng góp và đề xuất mang tính

51024
NG TY
PHẦN
IC VU
ĐA
GON

T. PHO C

xây dựng của Ban Kiểm soát trên nguyên tắc đảm bảo lợi ích của Công ty, quyền lợi của Cổ đông, tuân thủ các quy định của pháp luật. Các kiến nghị của BKS đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.

- Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ.

4. Kết quả giám sát thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông 2019.

- Hoạt động của Công ty trong năm 2019 tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- Phân phối lợi nhuận 2018: Công ty đã hoàn thành thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 cho Cổ đông, chi thưởng và trích lập các quỹ theo đúng tiến độ và nội dung Nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông 2019 thông qua.
- Công ty đã hoàn thành tăng vốn điều lệ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018. **Vốn điều lệ của công ty tăng 95.857.390.000 đồng. Tổng số vốn điều lệ sau khi tăng vốn là 335.816.910.000 đồng.**
- Công ty đã chi trả tiền lương, thưởng và các lợi ích khác của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2019 và trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất 2019.
- Trong năm 2019, công ty cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn đã suất sắc hoàn thành vượt mức kế hoạch về Doanh thu và Lợi nhuận đã được thông qua tại ĐHĐCĐ 2019, cụ thể:
 - + Doanh thu: đạt 1.600 tỷ đồng, vượt 11,8%/KH (tương ứng 170 tỷ)
 - + Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: đạt 346 tỷ đồng, vượt 21,4%/KH (tương ứng 61 tỷ)

5. Kết quả giám sát về kết quả kinh doanh và tài chính công ty

5a. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính 2019:

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Báo cáo tài chính đã được Ban Tổng Giám đốc lập và công bố thực hiện đúng theo quy định hiện hành của UBCKNN và của Bộ Tài Chính.

Ban Kiểm soát đánh giá báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý, đầy đủ trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính 2019 phù hợp với Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Số liệu cụ thể như sau:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019.

(Đvt: triệu đồng)

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	%Tăng/giảm
I	Tổng tài sản	1.253.425	964.829	30%
1.	Tài sản ngắn hạn	781.265	645.833	21%
2.	Tài sản dài hạn	472.160	318.996	48%
II	Tổng nguồn vốn	1.253.425	964.829	30%
1.	Nợ phải trả	285.090	268.611	6%

	- Nợ phải trả ngắn hạn	271.266	254.268	6%%
	- Nợ phải trả dài hạn	13.824	14.343	-4%
2.	Vốn chủ sở hữu	968.335	696.218	39%
	Trong đó vốn cổ phần	335.817	239.959	40%

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

(Đvt: triệu đồng)

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018
1	Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ	1.585.150	1.276.566
2	Giá vốn dịch vụ cung cấp	995.214	815.981
3	Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ	589.936	460.585
4	Doanh thu hoạt động tài chính	14.539	11.688
5	Chi phí tài chính	1.102	2.734
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	129.949	100.931
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	473.423	368.609
8	Thu nhập khác	481	138
9	Chi phí khác	107	282
10	Lợi nhuận (lỗ) khác	374	(143)
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	473.797	368.466
12	Chi phí thuế TNDN hiện hành	94.522	76.429
13	Chi phí (thu nhập) thuế TNDN hoãn lại	721	(1.810)
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	378.524	293.847
15	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	32.451	29.757
16	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Công ty mẹ	346.073	264.090
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/cp)	10.092	7.488

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ số tài chính	Năm 2019	Năm 2018
Tỷ số thanh toán ngắn hạn	2,88	2,53
Tỷ số nợ / Vốn chủ sở hữu	0,29	0,39
Tỷ suất LNST hợp nhất/Tổng tài sản	0,28	0,27
Tỷ suất LNST hợp nhất/Vốn chủ sở hữu	0,36	0,38
Tỷ suất LNST hợp nhất/ Doanh thu thuần	0,22	0,21

5b. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trên cơ sở kết quả kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính cho thấy tình hình tài chính của công ty lành mạnh, bảo toàn vốn, hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng và có hiệu quả cao. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của công ty vượt kế hoạch do ĐHCĐ 2019 đề ra.

6. Kiến nghị:

- Công ty tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống các văn bản, quy chế, quy định, kiện toàn cơ cấu tổ chức nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị và điều hành, phù hợp với quy mô hoạt động ngày càng lớn mạnh của Công ty và tuân thủ pháp luật, quy định của Nhà nước.
- Tăng cường kiểm soát nội bộ, phòng tránh rủi ro, tăng cường quản lý công nợ cũng như kiểm soát việc tuân thủ các quy trình, quy định để bảo đảm từng đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ.

PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 chủ yếu tập trung vào các nội dung sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước, các quy chế, quy định của công ty.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT năm 2020.
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác tài chính kế toán, ký kết hợp đồng năm 2020
- Giám sát việc quản lý, sử dụng vốn của Công ty.
- Giám sát cơ cấu tổ chức và lao động của đơn vị, công tác nhân sự và tuyển dụng lao động, chi trả tiền lương và thu nhập.
- Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý, bán niên và năm của Công ty.
- Thực hiện các công tác khác theo yêu cầu của Cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kế hoạch của Ban Kiểm soát có thể được Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 điều chỉnh và báo cáo Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2019 xin cảm ơn Quý Cổ đông đã tin tưởng giao nhiệm vụ cho chúng tôi, xin cảm ơn Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc, các Phòng Ban chức năng, các Đơn vị đã hỗ trợ cho Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Kính chúc Công ty ngày càng phát triển! Kính chúc Quý Cổ đông dồi dào sức khỏe. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2020.
- HĐQT, Ban TGD
- Lưu VT, BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trần Quang Tâm Thảo

Trần Quang Tâm Thảo

Số: 400 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Báo cáo của
Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động của Công ty năm 2019. Các chỉ tiêu về kết quả hoạt động như sau:

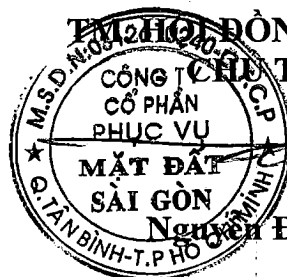
Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Số tiền
Tổng doanh thu hợp nhất	1.600.169.707.699
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	346.072.686.329
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	319.380.031.592
Tài sản ngắn hạn	781.264.878.163
Tài sản dài hạn	472.160.115.604
Tổng tài sản	1.253.424.993.767
Nợ phải trả	285.089.681.929
Vốn chủ sở hữu	968.335.311.838
Tổng nguồn vốn	1.253.424.993.767

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- BKS
- Lưu VT



Nguyễn Đình Hùng



Building a better
working world

Ernst & Young Vietnam Limited
20th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Fax: +84 28 3824 5250
ey.com

Số tham chiếu: 61354721/21163698

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn ("Công ty"), được lập ngày 6 tháng 3 năm 2020 và được trình bày từ trang 5 đến trang 35, bao gồm bảng cân đối kế toán tổng hợp vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

2019/03/06

2610240
CÔNG TY
CỔ PHẦN
PHỤC VỤ
MẶT ĐẤT
SÀI GÒN
T.P. HỒ CHÍ MINH



Building a better
working world

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tổng hợp của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Trần Nam Dũng
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 3021-2019-004-1

Thái Trọng Cang
Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 4139-2017-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 6 tháng 3 năm 2020

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Building a better
working world

Ernst & Young Vietnam Limited
20th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Fax: +84 28 3824 5250
ey.com

Số tham chiếu: 61354721/21163698-HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn ("Công ty") và công ty con ("Nhóm Công ty"), được lập ngày 6 tháng 3 năm 2020 và được trình bày từ trang 5 đến trang 40, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Building a better
working world

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Trần Nam Dũng
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 3021-2019-004-1

Thái Trọng Càng
Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 4139-2017-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 6 tháng 3 năm 2020

Số: 401 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2019, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 được phân phối: 319.380.031.592 đồng**
- Đề xuất phân phối lợi nhuận còn lại năm 2019 như sau:**

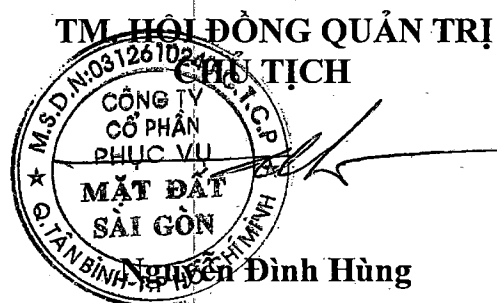
STT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Chia cổ tức bằng tiền mặt (40%)	134.134.364.000	
2	Thưởng đạt kế hoạch lợi nhuận năm 2019 cho HĐQT, BKS, BDH (2,5% LNST được phân phối năm 2019)	7.984.500.789	Trong năm 2019, đã chi tạm ứng: 3.114.023.585 đồng. Tiếp tục chi bổ sung: 4.870.477.204 đồng
3	Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (6% LNST được phân phối năm 2019)	19.162.801.895	Trong năm 2019 đã tạm trích: 7.523.869.725 đồng. Trích bổ sung: 11.638.932.170 đồng
4	Trích Quỹ đầu tư phát triển (23% LNST được phân phối năm 2019)	73.457.407.266	
5	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 giữ lại	84.640.957.642	Dự phòng để chia cổ tức trong các năm sau. Mua lại cổ phiếu Quỹ

STT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
			trong trường hợp CBNV nghỉ việc trước thời hạn cam kết. Dự phòng để điều chỉnh số liệu khi có kết quả kiểm tra của Kiểm toán, cơ quan thuế...
6	Tổng cộng	319.380.031.592	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên
- BKS
- Lưu VT



Số: 402 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua kế hoạch SXKD năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận: (đồng)

Với tình hình dịch bệnh Covid 19 bùng phát từ cuối tháng 01/2020, ngành hàng không trong nước và thế giới đã chịu thiệt hại nặng nề. Đến nay tình hình dịch bệnh đang tiếp tục diễn biến phức tạp, chưa có dấu hiệu dừng lại, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn trong năm 2020.

Kế hoạch SXKD năm 2020 như sau:

Nội dung	Kế hoạch 2020
Tổng Doanh thu hợp nhất	820.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	10.000.000.000

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc thực hiện điều chỉnh kế hoạch SXKD 2020 tùy vào diễn biến thực tế của dịch bệnh.

2. Kế hoạch đầu tư: (đồng)

Nội dung	Kế hoạch 2020
Trang thiết bị	126.994.000.000
Thiết bị công nghệ thông tin	2.638.000.000
Thiết bị văn phòng	762.500.000
TỔNG CỘNG	130.934.500.000

Kế hoạch đầu tư năm 2020 sẽ được giãn tiến độ thực hiện, khi tình hình dịch bệnh được cải thiện, tần suất khai thác của các hãng hàng không phục và tăng lên, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc sẽ triển khai để đáp ứng nhu cầu khai thác.

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận:

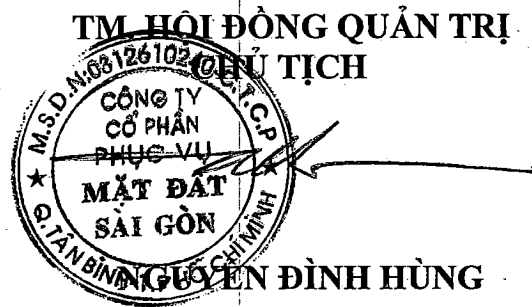
(a) Tỷ lệ trả cổ tức: 25% bằng tiền.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh thực tế năm 2020, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 phê duyệt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- BKS
- Lưu VT



Số: 403 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn

Thực hiện mục tiêu nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính công khai minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn 1 trong 4 Công ty kiểm toán quốc tế thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020, cụ thể:

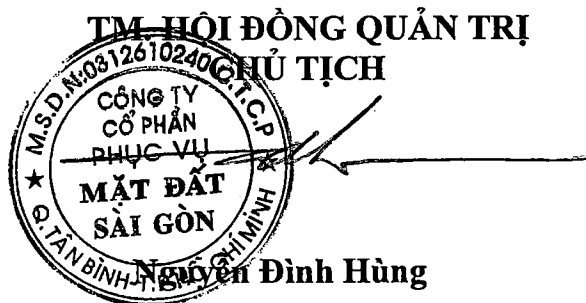
1. Ernst & Young
2. PWC
3. KPMG
4. Deloitte

Công ty kiểm toán được lựa chọn là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong Danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2020; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- BKS
- Lưu VT



**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: 404 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2020

**TỜ TRÌNH
V/v sửa đổi Điều lệ Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty.

Nội dung chi tiết theo bảng đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- BKS
- Lưu VT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Hùng



SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN

VỊ TRÍ	ĐIỀU LỆ ĐANG ÁP DỤNG	ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
Điều 1	<p>Điều 1. Giải thích từ ngữ và thuật ngữ</p> <p>1. Trong điều lệ này, những từ ngữ và thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>g. “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp</p>	<p>g. “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp và <u>Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán.</u></p>	<p>→ Bổ sung: g. “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp, được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp và <u>Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán</u></p>
Điều 5 (bổ sung)		<p>Điều 5 Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <p>Người đại diện theo pháp luật của Công ty gồm có:</p> <p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện công ty đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty.</p> <p>2. Tổng Giám đốc là người đại diện công ty trong các trường hợp còn lại ngoài phạm vi đại diện của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p>	Bổ sung
Điều 14	<u>Điều 14.</u> Chuyển nhượng, thừa kế và thu hồi cổ phần:	<p><u>Điều 15.</u> Chuyển nhượng, thừa kế và thu hồi cổ phần</p> <p>4. Thu hồi cổ phần:</p> <p>a. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy</p>	Bổ sung nội dung “thu hồi cổ phần” được nêu theo nội dung Điều lệ mẫu của Bộ Tài chính tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC

VỊ TRÍ	ĐIỀU LỆ ĐANG ÁP DỤNG	ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
		<p>đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty.</p>	
		<p>b. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.</p> <p>c. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.</p> <p>d. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 111 Luật doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.</p> <p>e. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán [các khoản tiền có liên quan] và lãi phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh</p>	

VỊ TRÍ	ĐIỀU LỆ ĐANG ÁP DỤNG	ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
		toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi. f. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.	
Khoản 3 Điều 20	t. Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời làm Tổng Giám đốc;	Điều 21. Đại hội đồng cổ đông t. “bỏ nội dung này”	Theo Khoản 2 Điều 12 và Khoản 2 Điều 37 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP thì kể từ ngày 01/8/2020, CTHĐQT không được kiêm TGD đối với công ty đại chúng
Điểm c Khoản 3 Điều 21	c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban Kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.	Điều 22. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban Kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty. <u>Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng</u>	Bổ sung quyền theo nội dung Điều lệ Mẫu của Bộ Tài chính tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC (có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát để tăng tính minh bạch trong trường hợp này)

VỊ TRÍ	ĐIỀU LỆ ĐANG ÁP DỤNG	ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
		<u>ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</u>	
Khoản 1 Điều 31	Hội đồng quản trị có <i>tối thiểu năm (05) người</i> . Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm; thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Thành viên HĐQT có thể không phải là cổ đông của công ty, không mang quốc tịch Việt Nam hoặc không cư trú tại Việt Nam.	Hội đồng quản trị có năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công Ty, không mang quốc tịch Việt Nam hoặc không cư trú tại Việt Nam.	Quy định cụ thể số lượng Theo quy định tại Khoản 1 Điều 150 Luật DN : “ <i>Hội đồng quản trị có từ 03 đến 11 thành viên. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị.</i> ”
Khoản 4 Điều 31 (bổ sung Khoản 4, 5, chuyển Khoản 4 thành Khoản 6)	4. Việc thay đổi các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán.	<u>Điều 32. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</u> 4. <u>Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:</u>	Bổ sung Khoản 4, 5 theo nội dung Điều lệ mẫu của Bộ Tài chính tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC

VỊ TRÍ	ĐIỀU LỆ ĐANG ÁP DỤNG	ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
		<p>a. <u>Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</u></p> <p>b. <u>Trình độ học vấn;</u></p> <p>c. <u>Trình độ chuyên môn;</u></p> <p>d. <u>Quá trình công tác;</u></p> <p>e. <u>Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;</u></p> <p>f. <u>Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty;</u></p> <p>g. <u>Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);</u></p> <p>h. <u>Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);</u></p> <p>i. <u>Các thông tin khác (nếu có).</u></p> <p>5. <u>Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</u></p> <p>a. <u>Không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;</u></p> <p>b. <u>Có đơn từ chức;</u></p> <p>c. <u>Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;</u></p>	

VỊ TRÍ	ĐIỀU LỆ ĐANG ÁP DỤNG	ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
		<p><u>d. Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</u></p> <p><u>e. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</u></p> <p><u>f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;</u></p> <p><u>g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</u></p> <p>6. Việc thay đổi các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán.</p>	
Điểm c Khoản 3 Điều 33		bổ sung nội dung: " <u>Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị</u> "	Bổ sung theo Điểm i khoản 2 Điều 149 Luật DN
Khoản 8 Điều 33	8. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.	<p><u>Điều 34. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</u></p> <p>8. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị. <u>Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và phải được báo cáo Đại hội</u></p>	Bổ sung theo Khoản 3 Điều 158 Luật Doanh nghiệp năm 2014.

VỊ TRÍ	ĐIỀU LỆ ĐANG ÁP DỤNG	ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
		<u>đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</u>	
Khoản 1 Điều 34	1. ... Chủ tịch Hội đồng quản trị <u>có thể kiêm nhiệm Tổng Giám đốc nếu được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn thông qua hàng năm.</u>	Điều 35. Chủ tịch Hội đồng quản trị 1. ... Chủ tịch Hội đồng quản trị <u>không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc.</u>	Theo Khoản 2 Điều 12 và Khoản 2 Điều 37 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP thì kể từ ngày 01/8/2020, CTHĐQT không được kiêm TGD đối với công ty đại chúng
Điểm f Khoản 2 Điều 34	Kiến nghị lên HĐQT, Đại hội đồng cổ đông về việc bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc	Kiến nghị lên <u>Hội đồng quản trị</u> về việc bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc.	Không cần kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông về vấn đề này
Điều 36	Điều 36. Quyền và <u>nhiệm vụ</u> của thành viên Hội đồng quản trị: 2. <u>Thành viên Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty, các chức danh quản lý khác tại Công ty và các doanh nghiệp thành viên.</u>	Điều 37. Quyền và <u>nghĩa vụ</u> của thành viên Hội đồng quản trị 2. <u>Thành viên Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty (trừ Chủ tịch Hội đồng quản trị), các chức danh quản lý khác tại Công ty và các doanh nghiệp thành viên..</u>	Theo Khoản 2 Điều 12 và Khoản 2 Điều 37 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP thì kể từ ngày 01/8/2020, CTHĐQT không được kiêm TGD đối với công ty đại chúng
Điều 39	Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý <u>chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trực thuộc sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị.</u> Công ty có một (01) Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc điều hành và <u>một Kế toán trưởng</u> và các <u>chức danh khác</u> do Hội đồng quản trị phê chuẩn bổ nhiệm. Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc có thể đồng thời là <u>thành viên Hội đồng quản trị</u> , và được Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một	Điều 40. Tổ chức bộ máy quản lý Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý <u>chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.</u> Công ty có một (01) Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc điều hành, <u>một (01) Kế toán trưởng</u> và các <u>chức danh quản lý khác</u> do Hội đồng quản trị phê chuẩn bổ nhiệm. Tổng Giám đốc và các Phó Tổng	Điều chỉnh từ ngữ cho phù hợp

VỊ TRÍ	ĐIỀU LỆ ĐANG ÁP DỤNG	ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
	nghị quyết được thông qua đúng quy định của pháp luật.	Giám đốc có thể đồng thời là thành viên HĐQT (trừ <u>Chủ tịch không được kiêm nhiệm TGD</u>), và được Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một nghị quyết được thông qua đúng quy định của pháp luật.	
Khoản 1 Điều 40	1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một <u>thành viên trong Hội đồng quản trị</u> hoặc thuê người khác làm Tổng Giám đốc;	Điều 41. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc 1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một <u>thành viên trong Hội đồng quản trị (trừ Chủ tịch)</u> hoặc thuê người khác làm Tổng Giám đốc;	Điều chỉnh từ ngữ cho phù hợp
Điều 44	<u>Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không đồng thời là Tổng Giám đốc:</u> 1. Khi Tổng Giám đốc vi phạm pháp luật hoặc mất khả năng làm việc thì <u>Chủ tịch Hội đồng quản trị giữ quyền</u> Tổng Giám đốc Công ty trong thời gian chưa kịp bổ nhiệm Tổng Giám đốc.	Điều 45. Mối quan hệ giữa Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc 1. Khi Tổng Giám đốc vi phạm pháp luật hoặc mất khả năng làm việc thì <u>Chủ tịch Hội đồng quản trị tạm thời cử một thành viên Hội đồng quản trị (trừ Chủ tịch) giữ quyền</u> Tổng Giám đốc Công ty trong thời gian chưa kịp bổ nhiệm Tổng Giám đốc.	Theo Khoản 2 Điều 12 và Khoản 2 Điều 37 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP thì kể từ ngày 01/8/2020, CTHĐQT không được kiêm TGD đối với công ty đại chúng; Và cũng không có quy định cho phép tạm thời giữ quyền TGD
Khoản 1 Điều 64	1. Công ty phải <u>lập bản báo cáo tài chính năm</u> theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại <u>Điều 66 Điều lệ này</u> , và trong <u>thời hạn chín mươi (90) ngày</u> kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, <u>phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền và được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định của Điều lệ này.</u>	Điều 65. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý 1. Công ty phải lập, nộp bản báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật.	Chỉnh sửa ngắn gọn theo quy định của Pháp luật, không quy định thời gian cụ thể trong Điều lệ.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: 405 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua thù lao Hội Đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tổng ngân sách thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2020 như sau: 2.246.000.000 đồng.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thực hiện chi trả thù lao căn cứ vào tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- BKS
- Lưu VT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG VIÊN

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn nhiệm kỳ 2020-2025

1. Thông tin cá nhân

- Họ tên: Đặng Tuấn Tú Nam/nữ:Nam
- Ngày sinh: 05/7/1963

2. Trình độ chuyên môn

Thời gian	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp
10/1980 - 10/1985	Đại học An ninh nhân dân	Cử nhân
02/1990 - 07/1990	Trường Kinh tế đối ngoại	Giấy chứng nhận Nghiệp vụ kinh tế đối ngoại cho kỹ sư
03/1995 - 11/1995	Đại học An ninh nhân dân	Cử nhân Luật
1998 - 2001	Đại học An ninh nhân dân	Thạc sỹ Luật
2013 - 2016	Học viện Báo chí và tuyên truyền	Cử nhân chính trị; Cao cấp LLCT

3. Kinh nghiệm công tác

Thời gian	Chức vụ	Tên tổ chức
10/1989 - 03/2002	Trình sát, Đội phó, Đội trưởng Đội 2, Từ năm 1993 - 2002 là Chi ủy viên; Đảng ủy viên Đảng bộ BP Phòng Bảo vệ ANKT, kiêm Bí thư Chi bộ 2.	Công an Tp.HCM (cấp bậc Trung tá)
03/2002 - 5/2005	Cán bộ Cục Bảo vệ ANKT, Cán bộ	Cục Bảo vệ chính trị 3 - Tổng cục An ninh, Bộ Công an.
6/2005 - 05/2007	Chuyên viên chính, Tổ trưởng tổ An ninh, Phòng Cảnh vụ	Cục cảnh HK Miền Nam
6/2007 - 5/2008	Phó phòng Cảnh vụ	Cục cảnh HK Miền Nam
5/2008 - 04/2012	Giám đốc Công ty Dịch vụ ANHK Tân Sơn Nhất	Tổng công ty Cảnh HK Miền Nam.
5/2012 - 3/2016	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Thành viên	Cảnh HKQT Tân Sơn Nhất

	HĐTV Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam; Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Cảng HKQT Tân Sơn Nhất	
4/2016 - 12/2017	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty Cảng HK Việt Nam; Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Cảng HKQT Tân Sơn Nhất	Cảng HKQT Tân Sơn Nhất
01/2018 - 5/2018	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn TCT Cảng HKVN; Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Cảng HKQT Tân Sơn Nhất	Cảng HKQT Tân Sơn Nhất
05/2018 - nay	Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn GTVT Việt Nam; Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn TCT Cảng HKVN; Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Cảng HKQT Tân Sơn Nhất	Cảng HKQT Tân Sơn Nhất

4. Các vị trí quản lý (HĐQT, BDH, BGD) đang nắm giữ/được đề cử trong các tổ chức khác:
không có

5. Cổ đông đề cử: Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

6. Cam kết của ứng cử viên

- Tôi cam kết nếu trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị sẽ nỗ lực hết mình để hoàn thành nhiệm vụ thành viên theo quy định của pháp luật, Điều lệ của công ty; tuyệt đối trung thành với lợi ích của công ty và tuân thủ các quy định về việc tránh xung đột lợi ích của bản thân đối với công ty.
- Tôi cam kết các thông tin kê khai trên là hoàn toàn chính xác, đầy đủ và trung thực; nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG VIÊN

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn nhiệm kỳ 2020-2025

1. Thông tin cá nhân

- Họ tên: Nguyễn Nam Tiến Nam/nữ:Nam
- Ngày sinh: 03/07/1963

2. Trình độ chuyên môn

Thời gian	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp
15/9/1981 – 15/9/1984	Trường SQCHKT Không quân	Bằng tốt nghiệp sỹ quan không quân
1998 - 2002	Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh	Cử nhân Luật
2004-2006	Học viện chính trị khu vực 2	Bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị
9/2006	Đại học hàng không St.Petersburg Nga	Chứng chỉ An ninh hàng không và khẩn nguy sân bay
10/3/2008 – 25/6/2008	Viện nghiên cứu phát triển nguồn nhân lực	Chứng chỉ Kỹ năng quản lý điều hành lãnh đạo cấp trung
7/6/2010 – 30/6/2010	Học viện hàng không Việt Nam	Chứng nhận Bồi dưỡng cán bộ quản lý Cảng hàng không
8/2015	Viện nghiên cứu quản lý kinh tế	Chứng nhận Bồi dưỡng nghiệp vụ Giám đốc quản lý dự án;
11/2016	Trường doanh nhân PACE	Chứng nhận Năng lực quản trị cho cán bộ quản lý các cấp
1994 - 1996	Trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội	Chứng chỉ Đại học đại cương tiếng Anh
05/11- 20/12/ 2000	Hội tin học Việt Nam	Chứng chỉ B tin học

3. Kinh nghiệm công tác

Thời gian	Chức vụ	Tên tổ chức
11/1979 – 12/1986	Nhập ngũ, binh nhất đến trung úy	Trường sỹ quan CHKT không quân, công tác tại Bộ Tham mưu Không quân
01/1986 – 12/1993	Thượng úy, Đại úy - Phòng Điều hành bay	VP Sân bay TSN

01/1994 – 05/1996	Đội trưởng - Phòng Điều hành bay	VPKVMN
06/1996 – 10/2004	Phó phòng Điều hành, phòng Kế hoạch tổng hợp	Đoàn bay 919, Tp. HCM
11/2004 – 04/2008	Phó phòng Cảng vụ HK	Cụm cảng HK miền Nam
5/2008 – 6/2012	Phó Giám đốc Trung tâm Điều hành sân bay	Tổng công ty Cảng HK miền Nam
7/2012 – 4/2016	Phó Giám đốc Cảng HKQT Tân Sơn Nhất - Tổng công ty Cảng HK Việt Nam	Cảng HKQT Tân Sơn Nhất
4/2016 – đến nay	Phó Giám đốc Cảng HKQT Tân Sơn Nhất - Tổng công ty Cảng HK Việt Nam - CTCP	Cảng HKQT Tân Sơn Nhất

4. Các vị trí quản lý (HĐQT, BĐH, BGD) đang nắm giữ/được đề cử trong các tổ chức khác

TT	Tên tổ chức	Giấy ĐKKD	Vị trí	Thời gian bắt đầu giữ vị trí
1	Công ty cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO)		Thành viên Hội đồng quản trị	3/2018 - nay

5. Cổ đông đề cử: Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

6. Cam kết của ứng cử viên

- Tôi cam kết nếu trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị sẽ nỗ lực hết mình để hoàn thành nhiệm vụ thành viên theo quy định của pháp luật, Điều lệ của công ty; tuyệt đối trung thành với lợi ích của công ty và tuân thủ các quy định về việc tránh xung đột lợi ích của bản thân đối với công ty.
- Tôi cam kết các thông tin kê khai trên là hoàn toàn chính xác, đầy đủ và trung thực; nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG VIÊN
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn nhiệm kỳ 2020-2025

1. Thông tin cá nhân

- Họ tên: Nguyễn Ngọc Anh Nam/nữ:Nam
- Ngày sinh: 17/11/1970

2. Trình độ chuyên môn

Thời gian	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp
1989-1995	Đại học Tổng hợp Voronhez (Tỉnh/TP Voronhez, LB Nga)	Thạc sỹ luật
16-18/11/2006	Trường đào tạo cán bộ, công chức ngành GTVT	Chứng chỉ Đấu thầu cơ bản
26-30/11/2012	Cục HKVN và ICAO	Chứng nhận Luật hàng không quốc tế
03-07/03/2014	Học viện Hàng không Việt Nam	Chứng nhận Kiến thức cơ bản về hàng không
28-30/05/2014	Phòng Thương mại và Công nghiệp (Viện Tin học doanh nghiệp)	Chứng nhận Kiểm soát nội bộ
09-10/04/2015	Trung tâm Nghiên cứu đào tạo và phát triển kỹ năng quản lý	Chứng chỉ Kỹ năng giám sát hiệu quả
10-15/08/2015	Công ty CP Đào tạo và Nghiên cứu Quản lý kinh tế	Chứng nhận Nghiệp vụ quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình
18-21/08/2015	Công ty CP Đào tạo và Nghiên cứu Quản lý kinh tế	Chứng nhận Nghiệp vụ Giám đốc quản lý dự án

3. Kinh nghiệm công tác

Thời gian	Chức vụ	Tên tổ chức
11/1995-6/2005	Phó phòng Kinh doanh tổng hợp	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC (Bộ Thương mại)
7/2005 - 3/2012	Chuyên viên Tổ mua sắm thiết bị Phòng Kế hoạch	Tổng công ty Cảng hàng không miền Nam (Tên cũ: Cụm cảng hàng không miền Nam)
03/2012 - 6/2012	Chuyên viên Ban Pháp chế Kiểm soát nội bộ	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (Tên cũ: Tổng công ty Cảng hàng không miền Nam)

6/2012-3/2014	Phó phòng Pháp chế	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam, Ban Pháp chế Kiểm soát nội bộ
3/2014-4/2018	Trưởng phòng Pháp chế	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP, Ban Pháp chế
4/2018 - nay	Phó trưởng ban	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP, Ban Pháp chế-Kiểm toán nội bộ

4. Các vị trí quản lý (HQQT, BDH, BGĐ) đang nắm giữ/được đề cử trong các tổ chức khác: không có

5. Cổ đông đề cử: Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

6. Cam kết của ứng cử viên

- Tôi cam kết nếu trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị sẽ nỗ lực hết mình để hoàn thành nhiệm vụ thành viên theo quy định của pháp luật, Điều lệ của công ty; tuyệt đối trung thành với lợi ích của công ty và tuân thủ các quy định về việc tránh xung đột lợi ích của bản thân đối với công ty.
- Tôi cam kết các thông tin kê khai trên là hoàn toàn chính xác, đầy đủ và trung thực; nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG VIÊN
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn nhiệm kỳ 2020-2025

1. Thông tin cá nhân

- Họ tên: Nguyễn Ngọc Anh Nam/nữ:Nữ
- Ngày sinh: 05/09/1981

2. Trình độ chuyên môn

Thời gian	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp
06/2003	Đại học Ngoại ngữ Việt Nam – Chuyên ngành Tiếng Anh	Cử nhân
06/2003	Đại học Kinh tế Quốc dân – Chuyên ngành Ngân hàng	Cử nhân Tài chính và Ngân hàng
12/2004	Đại học Wollongong (Úc) – Chuyên ngành: Tài chính	Thạc sĩ
08/2012	Đại học Bắc Alabama (Hoa Kỳ) – Chuyên ngành: MBA chuyên nghiệp	Thạc sĩ quản trị kinh doanh

3. Kinh nghiệm công tác

Thời gian	Chức vụ	Tên tổ chức
03/2005	Nhân viên	Chi nhánh Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn tại Hà Nội
06/2019 đến nay	Giám đốc Khối dịch vụ Ngân hàng đầu tư	Công ty cổ phần Chứng khoán SSI

4. Các vị trí quản lý (HDQT, BDH, BGD) đang nắm giữ/được đề cử trong các tổ chức khác

TT	Tên tổ chức	Giấy ĐKKD	Vị trí	Thời gian bắt đầu giữ vị trí
1	Công ty cổ phần Pan farm		TV HĐQT	2017
2	Công ty cổ phần Khí Hóa lỏng miền Nam		TV HĐQT	2019

5. Cổ đông đề cử: Công ty cổ phần chứng khoán SSI

6. Cam kết của ứng cử viên

- Tôi cam kết nếu trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị sẽ nỗ lực hết mình để hoàn thành nhiệm vụ thành viên theo quy định của pháp luật, Điều lệ của công ty; tuyệt đối trung thành với lợi ích của công ty và tuân thủ các quy định về việc tránh xung đột lợi ích của bản thân đối với công ty.
- Tôi cam kết các thông tin kê khai trên là hoàn toàn chính xác, đầy đủ và trung thực; nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG VIÊN

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn nhiệm kỳ 2020-2025

1. Thông tin cá nhân

- Họ tên: Lưu Đức Khánh

Nam/nữ:Nam

- Ngày sinh: 02/09/1960

2. Trình độ chuyên môn

Thời gian	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp
1980 - 1984	Trường ĐH Bách Khoa VLOB - Nga	Cử nhân
1989 - 1993	Trường ĐH Kinh Tế TP.HCM	Cử nhân
1992-1996	Trường ĐH New England - Úc	Thạc sĩ

3. Kinh nghiệm công tác

Thời gian	Chức vụ	Tên tổ chức
1987 – 01/1995	Phó TGD	Cty CCL (Liên doanh giữa Công ty Du lịch Sài Gòn và C&C Singapore)
01/1995 – 08/1995	Giám đốc DVTM	Vietcombank
08/1995 – 02/2006	Giám đốc chiến lược	HSBC Bank Vietnam
02/2006 – 11/2006	Phó TGD	Techcombank
12/2006 – 11/2008	Tổng Giám đốc	AB Bank
11/2008 - 12/2009	TGD điều hành	Sovico Holdings
12/2009 – 06/2010	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	Cty CP Điện máy – Máy tính viễn thông Hợp Nhất
2009 - Nay	Phó Chủ tịch HĐQT	HD Bank
04/2011 - Nay	Giám đốc điều hành	Cty Cổ phần hàng không Vietjet

4. Các vị trí quản lý (HĐQT, BĐH, BGĐ) đang nắm giữ/được đề cử trong các tổ chức khác

TT	Tên tổ chức	Giấy ĐKKD	Vị trí	Thời gian bắt đầu giữ vị trí
1	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	0102325399	Giám đốc điều hành	04/2011
2	HD Bank	0300608092	Phó Chủ tịch	2009

5. Cổ đông đề cử: Công ty cổ phần hàng không Vietjet

6. Cam kết của ứng cử viên

- Tôi cam kết nếu trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị sẽ nỗ lực hết mình để hoàn thành nhiệm vụ thành viên theo quy định của pháp luật, Điều lệ của công ty; tuyệt đối trung thành với lợi ích của công ty và tuân thủ các quy định về việc tránh xung đột lợi ích của bản thân đối với công ty.
- Tôi cam kết các thông tin kê khai trên là hoàn toàn chính xác, đầy đủ và trung thực; nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG VIÊN

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn nhiệm kỳ 2020-2025

1. Thông tin cá nhân

- Họ tên: Trần Quang Tâm Thảo

Nam/nữ: Nữ

- Ngày sinh: 13/11/1970

2. Trình độ chuyên môn:

Thời gian	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp
1989-1993	Đại học Tài Chính - Kế toán Tp Hồ Chí Minh	Cử nhân
1998	Trường Hàng không Philippines	Chứng chỉ Kinh tế & Tài chính Hàng không
2012	Trường Đào tạo Doanh chủ	Kiểm soát viên

3. Kinh nghiệm công tác

Thời gian	Chức vụ	Tên tổ chức
1994-2012	Tổ phó, Phòng Tài Chính - Kế Toán	TCT Cảng hàng không Miền Nam
2012 - 04/2018	Chuyên quản Cảng hàng không cấp 1, Phòng Kiểm soát nội bộ, Ban Tài chính -Kế toán	TCT Cảng hàng không Việt Nam
04/2018 đến nay	Trưởng Ban Kiểm soát	Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn

4. Các vị trí quản lý (HDQT, BDH, BGĐ) đang nắm giữ/được đề cử trong các tổ chức khác: không có

5. Cổ đông đề cử: Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

6. Cam kết của ứng cử viên

- Tôi cam kết nếu trúng cử làm thành viên Ban kiểm soát sẽ nỗ lực hết mình để hoàn thành nhiệm vụ thành viên theo quy định của pháp luật, Điều lệ của công ty; tuyệt đối trung thành với lợi ích của công ty và tuân thủ các quy định về việc tránh xung đột lợi ích của bản thân đối với công ty.
- Tôi cam kết các thông tin kê khai trên là hoàn toàn chính xác, đầy đủ và trung thực; nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG VIÊN
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn nhiệm kỳ 2020-2025

1. Thông tin cá nhân

- Họ tên: Trần Dương Ngọc Thảo Nam/nữ: Nữ
- Ngày sinh: 01/09/1976

2. Trình độ chuyên môn

Thời gian	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp
1998	Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh	Cử nhân Quản trị Kinh doanh
1999	Đại học Mở - Bán công Tp. Hồ Chí Minh	Cử nhân Anh văn
2004	Trường kinh doanh Lyon (EM Lyon)	Thạc sỹ Kinh tế Châu âu
2005	Viện Công nghệ Châu Á (AIT)	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh (MBA)
2009	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC)	Chứng chỉ hành nghề Phân tích tài chính
2012	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC)	Chứng chỉ hành nghề Quản lý Quỹ
2016 – 2018	Hiệp hội Vận tải Hàng không Quốc tế (IATA)	Quản trị chất lượng Hàng không Kiểm toán trưởng Hàng không Kiểm toán nội bộ Hàng không

3. Kinh nghiệm công tác

Thời gian	Chức vụ	Tên tổ chức
05/2006 - 02/2007	Trưởng phòng Tư vấn	Công ty Cổ phần Chứng khoán Tp. HCM
03/2007 – 03/2008	Giám đốc chi nhánh HCM	Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt
04/2008 – 01/2011	Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Chứng khoán Gia Quyền
02/2011 - 04/2012	Phó Tổng giám đốc	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Gia
05/2012 - 04/2013	Trưởng phòng Kiểm toán Nội bộ	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
05/2013 -11/2014	Tổng Giám đốc	Công ty Quản lý quỹ đầu tư Chứng khoán Liên Minh Việt Nam
07/2013 - Nay	Trưởng Ban kiểm soát	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
01/2015 - Nay	Thành viên Ban kiểm soát	Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn

02/2016 - Nay	Thành viên Ban kiểm soát	Công ty Cổ phần Nhà ga Quốc tế Cam Ranh
---------------	--------------------------	---

4. Các vị trí quản lý (HDQT, BĐH, BGĐ) đang nắm giữ/được đề cử trong các tổ chức khác

TT	Tên tổ chức	Giấy ĐKKD	Vị trí	Thời gian bắt đầu giữ vị trí
1	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	0102325399	Trưởng Ban kiểm soát	07/2013
2	Công ty Cổ phần Nhà ga Quốc tế Cam Ranh		Thành viên Ban kiểm soát	02/2016

5. Cổ đông đề cử: Công ty cổ phần hàng không Vietjet

6. Cam kết của ứng cử viên

- Tôi cam kết nếu trúng cử làm thành viên Ban kiểm soát sẽ nỗ lực hết mình để hoàn thành nhiệm vụ thành viên theo quy định của pháp luật, Điều lệ của công ty; tuyệt đối trung thành với lợi ích của công ty và tuân thủ các quy định về việc tránh xung đột lợi ích của bản thân đối với công ty.
- Tôi cam kết các thông tin kê khai trên là hoàn toàn chính xác, đầy đủ và trung thực; nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG VIÊN
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn nhiệm kỳ 2020-2025

1. Thông tin cá nhân

- Họ tên: Nguyễn Thị Thanh Thủy Nam/nữ: Nữ
- Ngày sinh: 07/03/1988

2. Trình độ chuyên môn

Thời gian	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp
2006-2010	Đại học Ngoại Thương Hà Nội	Cử nhân
2010-2011	Đại học Paris X	Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng

3. Kinh nghiệm công tác

Thời gian	Chức vụ	Tên tổ chức
2014 - 2016	Chuyên viên cao cấp	Tập đoàn Vingroup
2016 - 2018	Trưởng phòng QTRR	CTCP Chứng khoán Sài Gòn
2018 – hiện nay	Trưởng phòng đầu tư	CTCP Chứng khoán Sài Gòn (nay là SSI)

4. Các vị trí quản lý (HĐQT, BDH, BGĐ) đang nắm giữ/được đề cử trong các tổ chức khác

TT	Tên tổ chức	Giấy ĐKKD	Vị trí	Thời gian bắt đầu giữ vị trí
1	CTCP Đầu tư phát triển công nghệ điện tử - viễn thông	0101435127	Thành viên HĐQT	05/2020

5. Cổ đông đề cử: Công ty cổ phần Chứng khoán SSI

6. Cam kết của ứng cử viên

- Tôi cam kết nếu trúng cử làm thành viên Ban kiểm soát sẽ nỗ lực hết mình để hoàn thành nhiệm vụ thành viên theo quy định của pháp luật, Điều lệ của công ty; tuyệt đối trung thành với lợi ích của công ty và tuân thủ các quy định về việc tránh xung đột lợi ích của bản thân đối với công ty.
- Tôi cam kết các thông tin kê khai trên là hoàn toàn chính xác, đầy đủ và trung thực; nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.



/NQ- ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty;

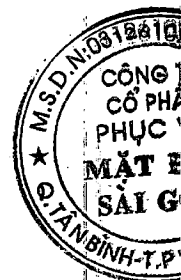
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn ngày 04 tháng 06 năm 2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán với các chỉ tiêu chính về kết quả hoạt động như sau:

(ĐVT: đồng)

Chỉ tiêu	Số tiền
Tổng doanh thu hợp nhất	1.600.169.707.699
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	346.072.686.329
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	319.380.031.592
Tài sản ngắn hạn	781.264.878.163
Tài sản dài hạn	472.160.115.604
Tổng tài sản	1.253.424.993.767
Nợ phải trả	285.089.681.929
Vốn chủ sở hữu	968.335.311.838
Tổng nguồn vốn	1.253.424.993.767



Điều 2. Thông qua Báo cáo tổng kết kết quả SXKD năm 2019, Báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và tổng kết nhiệm kỳ 2014-2019; Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát của Công ty năm 2019.

Điều 3. Thông qua nội dung phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 với các nội dung chính như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Chia cổ tức bằng tiền mặt (40%)	134.134.364.000	
2	Thưởng đạt kế hoạch lợi nhuận năm 2019 cho HĐQT, BKS, BDH (2,5% LNST được phân phối năm 2019)	7.984.500.789	Trong năm 2019, đã chi tạm ứng: 3.114.023.585 đồng. Tiếp tục chi bổ sung: 4.870.477.204 đồng
3	Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (6% LNST được phân phối năm 2019)	19.162.801.895	Trong năm 2019 đã tạm trích: 7.523.869.725 đồng. Trích bổ sung: 11.638.932.170 đồng
4	Trích Quỹ đầu tư phát triển (23% LNST được phân phối năm 2019)	73.457.407.266	
5	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 giữ lại	84.640.957.642	Dự phòng để chia cổ tức trong các năm sau. Mua lại cổ phiếu Quỹ trong trường hợp CBNV nghỉ việc trước thời hạn cam kết. Dự phòng để điều chỉnh số liệu khi có kết quả kiểm tra của Kiểm toán, cơ quan thuế...
6	Tổng cộng	319.380.031.592	

Điều 4. Thông qua ngân sách thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020: 2.246.000.000 đồng.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thực hiện chi trả thù lao căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Điều 5. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn 1 trong 4 Công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020, cụ thể:

- Ernst & Young
- PWC
- KPMG
- Deloitte

Điều 6. Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty (nội dung chi tiết theo bảng sửa đổi đính kèm)

Điều 7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với các nội dung chính như sau:

a. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2020: (đồng)

Nội dung	Kế hoạch 2020
Tổng Doanh thu hợp nhất	820.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	10.000.000.000

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc thực hiện điều chỉnh kế hoạch SXKD 2020 tùy vào diễn biến thực tế của dịch bệnh.

b. Kế hoạch đầu tư năm 2020: (đồng)

Nội dung	Kế hoạch 2020
Trang thiết bị	126.994.000.000
Thiết bị công nghệ thông tin	2.638.000.000
Thiết bị văn phòng	762.500.000
TỔNG CỘNG	130.934.500.000

Kế hoạch đầu tư năm 2020 sẽ được giãn tiến độ thực hiện, khi tình hình dịch bệnh được cải thiện, tần suất khai thác của các hãng hồi phục và tăng lên,



Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc sẽ triển khai để đáp ứng nhu cầu khai thác.

c. Kế hoạch phân phối lợi nhuận:

– Tỷ lệ chi trả cổ tức: 25% bằng tiền

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh thực tế năm 2020, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 phê duyệt.

Điều 8. Thông qua kết quả bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025:

Hội đồng quản trị:

1. Ông/Bà..... – Chủ tịch
2. Ông/Bà – Thành viên
3. Ông/Bà – Thành viên
4. Ông/Bà – Thành viên
5. Ông/Bà – Thành viên

Ban Kiểm soát:

1. Ông/Bà – Trưởng Ban
2. Ông/Bà – Thành viên
3. Ông/Bà – Thành viên

Điều 9. Thông qua Người đại diện pháp luật của Công ty:

1. Ông/Bà:

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

2. Ông/Bà:

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Điều 10. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 04/06/2020.

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT;
- BKS;
- BTGD;
- Lưu: VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Đình Hùng